

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực
Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 09/TTr-SCT ngày 11 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương theo Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; xây

dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC. *xl*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 692 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	 Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC							
Thủ tục hành chính theo Quyết định số 1972/QĐ-BCT ngày 0 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương								
1	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản 1.014125. H21	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh này tổ chức kiểm tra. - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh: - Địa chỉ cơ sở 1: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai - Địa chỉ cơ sở 2: 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Có	Một phần	-	- Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	UBND tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC							
		tra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản						
2	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản 1.014126.H21	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh: - Địa chỉ cơ sở 1: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai - Địa chỉ cơ sở 2: 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Có	Toàn trình	-	- Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	UBND tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC							
3	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản 1.014127.H21	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị thu hồi, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra Quyết định thu hồi và thu hồi Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh: - Địa chỉ cơ sở 1: 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai - Địa chỉ cơ sở 2: 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai - Trực tuyến: tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Có	Toàn trình	-	- Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	UBND tỉnh
Tổng cộng: 03 TTHC								